

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI LONG AN  
**Trường Trung cấp Kinh Tế - Kỹ Thuật**

**BẢNG GHI ĐIỂM LỚP CÔNG NGHỆ Ô TÔ K14B  
NĂM THỨ 1**

Học kỳ: I

Năm học: 2020 -2021

Môn học/Mô đun:

Số giờ lý thuyết: 15

Tín chỉ lý thuyết: 1

BẢO DƯỠNG SC HT BÔI TRƠN VÀ

Số giờ thực hành: 30

Tín chỉ thực hành: 1

HỆ THỐNG LÀM MÁT ĐỘNG CƠ

Tổng số giờ: 45

Tổng số tín chỉ: 2

Họ và tên giáo viên:

NGUYỄN HOÀI PHƯƠNG

Số TT	Họ và tên	Điểm kiểm tra thường xuyên (Hệ số 1)		Điểm kiểm tra định kỳ (Hệ số 2)			TBKT (hệ số 0.4)	Điểm thi KT MH/MĐ (hệ số 0.6)		Điểm Môn học/Mô đun		Ghi chú
								L1	L2	L1	L2	
1	Đặng Lê Hải Âu	8,0		8,0	7,0		7,6	7,0		7,2		N2
2	Đỗ Xuân Bách	7,0		7,0	7,0		7,0	8,0		7,6		N2
3	Phạm Gia Bảo	7,0		7,0	7,0		7,0	8,0		7,6		N2
4	Nguyễn Huỳnh Hoàng Huy	7,0		7,0	7,0		7,0	7,0		7,0		N3
5	Nguyễn Thanh Lâm	8,0		7,0	8,0		7,6	7,0		7,2		N2
6	Trương Nguyễn Hoàng Nam	7,0		7,0	8,0		7,4	7,0		7,2		N2
7	Lê Hữu Nghĩa	7,0		7,0	7,0		7,0	6,0		6,4		N2
8	Đoàn Trọng Nhân	8,0		7,0	7,0		7,2	6,0		6,5		N2
9	Nguyễn Hoàng Trọng Nhân	8,0		7,0	8,0		7,6	8,0		7,8		N2
10	Nguyễn Minh Nhựt	7,0		7,0	7,0		7,0	6,0		6,4		N3
11	Nguyễn Thành Phát	8,0		8,0	8,0		8,0	8,0		8,0		N2
12	Bùi Nguyên Phát	7,0		7,0	7,0		7,0	7,0		7,0		N3
13	Nguyễn Hoàng Phi	8,0		7,0	8,0		7,6	8,0		7,8		N2
14	Lê Thanh Phong	7,0		8,0	7,0		7,4	7,0		7,2		N2

Số TT	Họ và tên	Điểm kiểm tra thường xuyên (Hệ số 1)		Điểm kiểm tra định kỳ (Hệ số 2)			TBKT (hệ số 0.4)	Điểm thi KT MH/MĐ (hệ số 0.6)		Điểm Môn học/Mô đun		Ghi chú
								L1	L2	L1	L2	
15	Nguyễn Hoàng Phúc	7,0		7,0	7,0		7,0	7,0		7,0		N2
16	Võ Kim Phụng	7,0		7,0	7,0		7,0	7,0		7,0		N2
17	Nguyễn Hoàng Phương	7,0		7,0	8,0		7,4	7,0		7,2		N2
18	Nguyễn Hoàng Quân	7,0		7,0	7,0		7,0	9,0		8,2		N2
19	Dương Anh Quốc	8,0		8,0	8,0		8,0	7,0		7,4		N2
20	Trần Thanh Sang	8,0		7,0	8,0		7,6	9,0		8,4		N2
21	Hà Minh Tân	7,0		7,0	8,0		7,4	7,0		7,2		N2
22	Đặng Quốc Thái	7,0		7,0	7,0		7,0	7,0		7,0		N3
23	Đỗ Lê Quốc Thuận	7,0		7,0	7,0		7,0	6,0		6,4		N3
24	Nguyễn Văn Tính	0,0		0,0	0,0		0,0	0,0		0,0		Nghỉ
25	Lý Đức Trọng	7,0		7,0	8,0		7,4	7,0		7,2		N3
26	Phạm Anh Tú	7,0		7,0	7,0		7,0	8,0		7,6		N3
27	Lê Công Vinh	7,0		8,0	7,0		7,4	7,0		7,2		N2
28	Nguyễn Bảo Vinh	7,0		7,0	7,0		7,0	8,0		7,6		N3
29	Ngô Hiền Đạt	0,0		0,0	0,0		0,0	0,0		0,0		Nghỉ
30	Nguyễn Minh Dương	7,0		7,0	7,0		7,0	6,0		6,4		N3

Phòng đào tạo

Ngày 8 tháng 5 năm 2021

Giáo viên bộ môn

NGUYỄN HOÀI PHƯƠNG

Nhờ quý thầy cô thực hiện:

- Gửi File mềm đã hoàn chỉnh về địa chỉ [tranthibichtrang.ktkt@longan.edu.vn](mailto:tranthibichtrang.ktkt@longan.edu.vn)

- Gửi File giấy có chữ ký giáo viên về phòng đào tạo

- Chú ý:

+ TBKT và điểm học phần sử dụng hàm Round để làm tròn số

+ Thông tin về môn học đầy đủ, chính xác

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

nghi học luôn 26/2/2021

	Vô sau
--	--------